**Phụ lục**

**KIẾN NGHỊ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG THUỘC LĨNH VỰC NỘI VỤ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Lĩnh vực kiến nghị, đề xuất** | **Nội dung** | **Đơn vị kiến nghị** |
|  | Tổ chức Bộ máy, biên chế | - Quan tâm bố trí các nguồn lực cần thiết cho Sở Nội vụ triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách về các lĩnh vực của ngành Nội vụ.  - Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương phối hợp với Bộ Nội vụ ban hành kịp thời các Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy đối với Chi cục, đơn vị trực thuộc Sở, ngành (hiện một số văn bản của bộ, ngành, Trung ương quy định thành lập thêm tổ chức bộ máy của sở, ngành nhưng lại chưa được Chính phủ, Bộ Nội vụ giao biên chế, quy định cụ thể).  - Sớm xem xét, thẩm định bổ sung số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập để đáp ứng về quy mô phát triển mạng lưới trường lớp hiện nay trên địa bàn tỉnh do tăng về quy mô dân số, nâng cao chất lượng giáo dục; Bổ sung số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập để đáp ứng quy mô giường bệnh tăng, thực hiện tốt công tác sức khỏe nhân dân.  - Trình Chính phủ phê duyệt đề án đổi tên Ủy ban Dân tộc thành Bộ Dân tộc và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy theo Nghị định mới.  - Bộ Nội vụ quan tâm các đề nghị kiện toàn tổ chức bộ máy của Bộ Ngoại giao đã nêu trong báo cáo số 1469/BC-BNG ngày 05/5/2015 của Bộ Ngoại giao về việc đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 58/2013/NĐ-CP ngày 11/6/2013 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao.  - Bộ Nội vụ quan tâm giao biên chế cho Bộ Ngoại giao và các Cơ quan đại diện đủ để hoàn thành khối lượng công việc ngày càng tăng.  - Xem xét trình Chính phủ cho sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2014/NĐ-CP nhằm điều chỉnh lại cơ cấu tổ chức của Đài Tiếng nói Việt Nam, để đảm bảo có bộ máy hợp lý, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, phù hợp với sự phát triển của Đài Tiếng nói Việt Nam trong thời gian tới.  - Sớm hoàn thành ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Nghị định 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh. | **SNV Đắk Nông, Lào Cai.**  **Ủy ban dân tộc, Bộ Ngoại giao, Đài Tiếng nói Việt Nam** |
|  | Công chức, Viên chức | - Đề nghị Bộ Nội vụ sớm cho ý kiến thẩm định Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh Lào Cai; Đề án vị trí việc làm và xác định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Lào Cai để tỉnh có cơ sở triển khai; Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố Hà Nội để làm cơ sở để các đơn vị xây dựng và sử dụng biên chế có hiệu quả; là cơ sở cho công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ công chức.  - Đôn đốc các Bộ chuyên ngành sớm ban hành quy định về phận hạng, mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức để địa phương có cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc xét (hoặc thi) thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo Luật Viên chức.  - Ban hành văn bản hướng dẫn việc xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức, Đảng viên vi phạm chính sách dân số - KHHGĐ;  - Có văn bản hướng dẫn cách xếp lương đối với ngạch công chức được quy định theo Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ. Đặc biệt là đối với nhóm ngạch cán sự (có trình độ cao đẳng và trung cấp) và nhóm ngạch nhân viên (Văn thư, Lái xe, Bảo vệ và nhân viên phục vụ), hiện nay nhóm này không xếp cùng một hệ số lương nên việc áp dụng vào cùng một mã ngạch là không phù hợp và không thể phân biệt được đâu là nhân viên Văn thư, nhân viên phục vụ….  - Xem xét sửa đổi, bổ sung trong công tác tuyển dụng công chức: Quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 19 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, quy định tiếp nhận không qua thi tuyển đối với các trường hợp đặc biệt “người có kinh nghiệm công tác trong ngành, lĩnh vực cần tuyển từ 05 năm trở lên đáp ứng được ngay yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng” – Đây là nội dung chưa rõ rang, bời vì những tiêu chí cần thiết để xác định “kinh nghiệm công tác” là rất chung chung nên hiểu thế nào cũng được; phân việc tuyển dụng tiếp nhận vào công chức không qua thi cho các Bộ, ngành, Chủ tịch UBNN cấp tỉnh đảm bảo phù hợp đúng với quy định của Luật Cán bộ, công chức.  - Đề nghị Bộ Nội vụ sớm phối hợp với các Bộ chuyên ngành đẩy nhanh việc xây dựng, ban hành Thông tư liên tịch Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức để giúp cho các địa phương trong việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập.  - Thẩm định đề án vị trí việc làm của Ủy ban Dân tộc; bổ sung biên chế công chức và số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp của Ủy ban Dân tộc.  - Hướng dẫn việc triển khai thực hiện chế độ cải cách công vụ, công chức giai đoạn 2016-2021.  - Nghiên cứu sửa đổi một số Nghị định, Thông tư như:  + Điều 12 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 14/12/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức là rất khó thực hiện, nhất là việc sau khi tách riêng điểm học tập và điểm thi tốt nghiệp ( thực tế có trường tổ chức bảo vệ luận văn, đồ án tốt nghiệp thay vì thi tốt nghiệp);  + Nghiên cứu bổ sung cộng điểm ưu tiên cho các đối tượng thuộc diện ưu tiên theo quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 10 của Nghị định 29/2012/NĐ-CP, quy định như hiện tại thì khó có trường hợp xảy ra trong thực tiễn tuyển dụng viên chức;  + Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12 của Bộ Nội vụ Ban hành quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức Quy định tiêu chuẩn thành viên ban chấm thi, Ban kiểm tra sát hạch viên chức như hiện nay là quá cao: Như yêu cầu công chức giữ ngạch chuyên viên chính trở lên hoặc viên chức giữ chức danh hạng II trở lên (có nhiều ngành rất khó tìm viên chức hạng II như Tài nguyên môi trường, Khoa học công nghệ, kế toán…. ), nhà quản lý, nhà khoa học, giảng viên có trình độ chuyên môn trên đại học, có thể quy định công chức giữ ngạch chuyên viên trở lên nhưng đang giữa chức vụ lãnh đạo , quản lý cấp phòng trở lên hoặc viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên nhưng đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong đơn vị sự nghiệp là đáp ứng được.  + Việc ban hành Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính: Không có ngạch 01a.003 hoặc chuyển các ngạch từ 01.006 đến 01.011 chuyển sang ngạch nhân viên 01.005 (quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 11/2014/TT-BNV) xong chưa có điều khoản chuyển tiếp quy địch cách xếp lương, bảo lưu lương, thời gian nâng lần sau đối với các công chức, viên chức đang giữ ngạch 01a.003 hay chuyển các ngạch từ 01.006 đến 01.011 sang ngạch nhân viên 01.005; điều này cũng ảnh hưởng đến quá trình tổ chức triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện.  - Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện phần mềm thi tuyển trực tuyến trên máy tính đối với các môn thi trắc nghiệm để tổ chức chuyển giao cho các địa phương áp dụng, đồng thời có quy định hướng dẫn việc tổ chức ra đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành để các địa phương áp dụng một cách thống nhất. Tránh tình trạng mỗi địa phương có quy định riêng về môn thi nghiệp vụ chuyên ngành như hiện nay.  - Phối hợp với các bộ, ngành liên quan sớm ban hành Thông tư Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức của một số ngành (chưa có thông tư hướng dẫn) để có cơ sở thực hiện việc bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp; ban hành thông tư hướng dẫn quy trình thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. | **SNV Hưng Yên, Lào Cai, Hà Nội, Ủy ban Dân tộc, Quảng Ninh, Khánh Hòa, Cao Bằng** |
|  | Cải cách hành chính | - Đề nghị Chính phủ sớm phê duyệt Đề án “Hỗ trợ nhân rộng triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại tại UBND cấp huyện giai đoạn 2011-2015.  - Nghiên cứu xây dựng phần mềm dùng chung cho bộ phận một cửa các cấp; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá hoạt động của bộ phận một cửa các cấp; xây dựng phần mềm đánh giá chỉ số CCHC các cấp.  - Hỗ trợ kinh phí cho việc thực hiện đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính do cơ quan hành chính nhà nước thực hiện hàng năm.  - Trình Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền quy định về chế độ trách nhiệm và xử lý, chế tài các vi phạm trong công tác CCHC, nhất là cải cách thể chế, thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.  - Rà soát, hoàn thiện Chỉ số CCHC để đánh giá đúng thực chất kết quả CCHC của Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Nghiên cứu bổ sung chế độ hỗ trợ cho công chức chuyên trách CCHC, bố trí biên chế chuyên trách cho vị trí việc làm CCHC ở các sở, ngành quy mô lớn và UBND cấp huyện.  - Hỗ trợ công tác bồi dưỡng đội ngũ công chức phụ trách công tác CCHC, đặc biệt là là đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính chuyên nghiệp, thái độ phục vụ nhân dân trong quá trình thực thi nhiệm vụ, từ đó tạo ra sự chuyển biến cơ bản trong quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức và cá nhân.  - Hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Cao Bằng triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ triển khai nhân rộng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp huyện giai đoạn 2016-2020”. | **Lào Cai, Khánh Hòa, Cao Bằng** |
|  | Đào tạo, bồi dưỡng | - Thường xuyên tổ chức hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn cho đội ngũ làm công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức thực hiện công tác nội vụ trên địa bàn tỉnh.  - Tăng thêm kinh phí đào tạo, để nâng cao chất lượng và năng lực thực tiễn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.  - Tiếp tục hỗ trợ kinh phí theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg để tỉnh tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo kế hoạch. | **SNV Kon Tum, Ủy ban Dân tộc, Cao Bằng** |
|  | Công tác Thanh niên | - Tăng cường tổ chức tập huấn, hướng dẫn, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác mới như công tác thanh niên, cải cách chế độ công chức công vụ.  - Quan tâm xem xét, cho ý kiến chỉ đạo đối với những vướng mắc của tỉnh Quảng Ninh trong việc giải quyết kiến nghị liên quan đến các nhận phiên hiệu và thực hiện chế độ chính sách cho thanh niên xung phong theo quy định. | **Ban Quản lý Lăng Hồ Chí Minh, Quảng Ninh** |
|  | Văn thư, Lưu trữ | - Quan tâm xem xét đề nghị các Bộ, ngành liên quan hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Kon Tum để xây dựng Kho lưu trữ chuyên dụng của tỉnh theo Quyết định số 1784/QĐ-TTg ngày 24/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ.  - Bộ Nội vụ tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản Quy phạm pháp luật, văn bản kỹ thuật nghiệp vụ công tác văn thư, lưu trữ nhằm điều chỉnh toàn diện các hoạt động văn thư, lưu trữ theo hướng hiện đại và hội nhập.  - Cần nhanh chóng kiện toàn Phòng Văn thư – Lưu trữ tại Văn phòng các Bộ, ngành Trung ương để thống nhất quản lý Nhà nước về lĩnh vực này.  - Quy định về lập hồ sơ công việc chưa được thực hiện nghiêm túc, cơ chế kiểm tra, xử lý chưa nghiêm nên cần nhanh chóng có quy định cụ thể và chế tài đối với quy định này.  - Quan tâm, phối hợp với các ngành trình cấp có thẩm quyền cấp kinh phí để đầu tư xây Kho lưu trữ chuyên dụng của tỉnh Cao Bằng.  - Ban hành mới, sửa đổi, bổ sung về chế độ độc hại cho người lao động trong môi trường có yếu tố nguy hiểm, độc hại và các văn bản về công tác văn thư, lưu trữ. | **SNV Kon Tum, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cao Bằng, Hà Tĩnh** |
|  | Chính Quyền địa phương | - Xem xét sửa đổi Thông tư 04/2012/TT-BNV hướng dẫn về tổ chức hoạt động thôn, tổ dân phố; có quy định cụ thể về tiêu chí, điều kiện của thôn, tổ dân phố làm cơ sở cho việc phân loại thôn, tổ dân phố, chế độ chính sách.  - Ban hành quy định thống nhất đối với các chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở, số lượng cụ thể, quy định khung, mức thưởng phụ cấp cho từng chức danh để đảm bảo sự thống nhất.  - Nghiên cứu sửa đổi Quyết định số 04/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Nội vụ theo hướng nâng tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ giữ chức danh bầu cử để thống nhất với chuẩn cán bộ, công chức theo tiêu chí nông thôn mới quy định tại Thông tư số 41/2013/TT-BNNPTNT.  - Kinh phí triển khai Dự án hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơn, bản đồ địa giới hành chính các cấp; | **Lào cai** |
|  | Chính sách tiền lương | - Hướng dẫn về việc thực hiện chuyển xếp lương đối với ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp viên chức theo các Thông tư quy định tiêu chuẩn ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp viên chức đã được ban hành.  - Xem xét, trình các cấp, ngành hỗ trợ phụ cấp đặc thù đối với viên chức thực hiện công tác lưu trữ.  - Quy định mức phụ cấp ưu đãi cụ thể đối với công chức, viên chức ngành y tế phân định theo từng Khoa, phòng tại các bệnh viện để đảm bảo sự công bằng và thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện và xét duyệt;  - Ban hành thống nhất vào một văn bản áp dụng chung và bổ sung thêm xã biên giới, xã an toàn khu được hưởng chế độ chính sách đối với cán bộ, CCVC công tác ở những vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn để đảm bảo phù hợp với các quyết định của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt dánh sách các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư chương trình 135 (như Quyết định 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013). Vì trong danh sách phê duyệt không phân tách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu nhưng trong văn bản về chế độ chính sách chỉ quy định áp dụng đối với các xã đặc biệt khó khăn nên gây vướng mắc trong quá trình thực hiện.  - Ban hành mới về chế dộ phụ cấp thu hút Vườn Quốc gia; | **Quảng Ninh, Cao Bằng; Ủy ban Dân tộc** |
|  | Dân chủ cơ sở | - Sớm ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. | **Quảng Ninh** |
|  | Thanh tra, kiểm tra | - Hàng năm hỗ trợ kinh phí thực hiện thanh tra công tác Nội vụ tại UBND cấp huyện (ít nhất 01 cuộc thanh tra) từ nguồn của Ban quản lý dự án Thanh tra Bộ, vì các huyện thuộc tỉnh Cao Bằng có địa bàn rộng, địa hình phức tạp, thời gian thanh tra thường kéo dài. | **Cao Bằng** |